| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐỒNG THÁP | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

Bản án số: 273 /2018/DS-PT
Ngày: 24/10/2018
V/v tranh chấp DS
Bồi thường TH về tài sản.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Vĩnh

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Ngọc Thông;

Bà Lê Thị Trúc Phương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Kim Xuyến - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Trung Quốc - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2018/TLPT - DS ngày 18/9/2018 về việc tranh chấp dân sự bồi thường thiệt hại về tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 34/2018/DS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố S bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 289/2018/QĐ-PT ngày 19 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Ấp D, xã K, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Dương Văn U, sinh năm 1973;

Dương văn H, sinh ngày 04/9/2005.

Người đại diện hợp pháp của Dương Văn H: Ông Dương Văn U, sinh năm 1973 và bà Võ Kim N, sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: Ấp D, xã K, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện ủy quyền của ông U, bà N: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1971; Địa chỉ: Khóm I, phường II, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp theo văn bản ủy quyền ngày 09/7/2018.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lê Văn L, sinh năm 1980;

Người đại diện ủy quyền của ông L: Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980; Cùng địa chỉ: Ấp D, xã K, Tp. S, ĐT.

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thanh T là nguyên đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thanh T trình bày: Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 20/8/2017 chị Nguyễn Thanh T điều khiển xe Yamaha nhãn hiệu EXENTER, biển số 66S1- 106.36 (xe do chồng chị T tên Lê Văn L đứng tên đăng ký), chạy xuống dốc cầu Bồng Bồng quẹo phải chạy về hướng bến đò D thì va quẹt giao thông với xe mô tô Super DREAM do Dương Văn H, sinh năm 2005 (con của Dương Văn U) điều khiển chạy hướng từ bến đò D về bến đò V. Địa điểm xãy ra va quẹt tại đường nông thôn ngay dốc cầu Bồng Bồng giao nhau với đường nông thôn ấp D (cầu qua văn phòng ấp D và đường về bến đò D). Sau khi va quẹt thì ông Dương Văn U (cha của Dương Văn H) có đến ngay địa điểm va quẹt xác định tình trạng xe của chị T bị hư hỏng và yêu cầu chị T đi sửa chữa xe, chi phí sửa xe ông sẽ bồi hoàn, nên chị T mang xe đi sữa số tiền là 3.770.000đồng.

Nay chị T yêu cầu ông U và Dương Văn H, người đại diện theo pháp luật của H là ông U và bà N liên đới bồi thường số tiền sửa chữa xe là 3.770.000đồng.

- Bị đơn Dương Văn U, Dương Văn H; người đại diện theo pháp luật của anh H là ông U, bà Võ Kim N – Đại diện ủy quyền của ông U, bà N là chị Nguyễn Thị Kim L trình bày: Ông U, bà N thống nhất lời trình bày của chị T về thời gian, địa điểm xảy ra va quẹt giao thông giữa Dương Văn H và chị T. Dương Văn H điều khiển xe nhãn hiệu SuperDream, biển số 66 H3 -5554, do ông Dương Văn U đứng tên đăng ký. Tuy nhiên, việc xảy ra va quẹt là do lỗi của chị T. Ngay sau khi xảy ra va quẹt thì ông U có đến hiện trường, chị T xác định có lỗi là khi điều khiển xe rẽ phải mà không ôm sát cua nên mới va quẹt với xe của H. Việc va quẹt H cũng bị té và trầy sướt, xe của ông U bị hư hỏng. Lúc này vợ chồng chị T xác định xe ai hư hỏng thì tự sửa chữa, ông U đồng ý mang xe về sửa chữa và mua thuốc điều trị vết thương cho H, vì nghĩ là hàng xóm với nhau nên không có yêu cầu chị T bồi thường.

Nay ông U, H và bà N không đồng ý bồi thường số tiền 3.770.000 đồng theo yêu cầu chị T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn L - người đại diện theo ủy quyền chị Nguyễn Thanh T trình bày:

Anh L là chồng của chị T. Chiếc xe Yamaha nhãn hiệu EXENTER, biển số 66S1- 106.36 là do anh Lê Văn L đứng tên đăng ký. Việc va quẹt giao thông giữa chị T và H thì anh L không có chứng kiến, nhưng sau đó nghe chị T và những người ở xóm nói lại là ông U có yêu cầu chị T đi sửa chữa xe mang hóa đơn về ông U trả tiền lại. Tuy nhiên, khi chị T sửa chữa xe xong mang hóa đơn về thì ông U chỉ đồng ý bồi thường 2.000.000đồng nên chị T đã khởi kiện.

Nay anh L thống nhất yêu cầu của chị T yêu cầu Dương Văn H, người đại

diện theo pháp luật của Dương Văn H là ông U, bà N bồi thường số tiền sửa chữa xe là 3.770.000đồng.

- Bản án dân sự sơ thẩm số 34/2018/DS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Tòa án thành phố S đã quyết định:

+ Bác yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh T về việc yêu cầu ông Dương Văn U và Dương Văn H, người đại diện theo pháp luật của Dương Văn H là ông Dương Văn U và bà Võ Kim N liên đới bồi thường số tiền sửa chữa xe là 3.770.000đồng.

+ Án phí: Chị Nguyễn Thanh T phải nộp 300.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thanh T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đồng ngày 31/01/2018 theo biên lai số 01398 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố S sẽ được khấu trừ vào tiền án phí.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/8/2018, nguyên đơn chị Nguyễn Thanh T kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm lại vụ án.

- Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm:

+ Chị Nguyễn Thanh T là nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo yêu cầu ông U, H, bà N trả chi phí sửa xe là 3.770.000đồng.

+ Ông Dương Văn U, Dương Văn H, Võ Thị N là bị đơn, người liên quan – đại diện ủy quyền chị Nguyễn Thị Kim L không đồng ý.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm. Về nội dung: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của chị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét chị Nguyễn Thanh T kháng cáo yêu cầu ông Dương Văn U, Dương Văn H và bà Võ Thị N trả chi phí tiền sửa xe.

Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 20/8/2017 chị T điều khiển xe Yamaha nhãn hiệu EXENTER, biển số 66S1- 106.36 (xe do chồng chị T tên Lê Văn L đứng tên đăng ký), chạy xuống dốc cầu Bồng Bồng quẹo phải chạy về hướng bến đò D thì va quẹt giao thông với xe mô tô SuperDream biển số 66H3-5554 do Dương Văn H (con của ông Dương Văn U, xe do ông U đứng tên đăng ký) điều khiển chạy hướng từ bến đò D về bến đò V. Theo chị T và ông U, bà N xác định địa điểm xảy ra va quẹt tại đường nông thôn ngay dốc cầu Bồng Bồng giao nhau với đường nông thôn ấp D (cầu qua Văn phòng ấp D và đường về bến đò D).

Chị T cho rằng việc va quẹt xe là do H chạy xe không đúng làn đường, đâm vào xe của chị T, là H có lỗi. Ông U, bà N và Dương Văn H cho rằng việc va quẹt xe giữa hai bên là do chị T chạy xe không ôm sát phần đường của mình nên đã đâm vào xe xủa H, chị T có lỗi. Cả chị T, ông H, bà N và H đều không có chứng cứ chứng minh là ai có lỗi trong việc va quẹt xe; khi xảy ra quẹt xe không ai nhìn thấy, không báo cơ quan có thẩm quyền để lập biên bản hiện trường vụ va quẹt xe nên không xác định người có lỗi trong việc này là Dương Văn H hay chị T.

Việc va quẹt xe giữa chị T và Dương Văn H xảy ra vào ngày 20/8/2017 là có thật, được các bên thừa nhận. Sau khi bị quẹt xe, chị T cho rằng ông U, bà N yêu cầu chị T mang xe đi sửa, mọi chi phí ông U, bà N sẽ trả nhưng ông U, bà N không thừa nhận; chị T không có chứng cứ gì chứng minh cho việc này.

Người làm chứng của ông U là NLC1 (*BL15*), NLC2 (*BL16*) thì cho rằng có chứng kiến việc ông U, bà N và chị T thỏa thuận khi quẹt xe thì xe ai bị hư hỏng thì tự sửa chữa, không có yêu cầu bồi thường.

Người làm chứng của chị T là NLC3 (*BL 68*) thì cho rằng có nghe bà N nói chị T đi sửa xe, chi phí bà N trả; tại phiên tòa NLC4, NLC5 cũng cho rằng có nghe ông U, bà N yêu cầu chị T sửa xe chi phí ông U, bà N trả.

Xét lấy lời khai của các người làm chứng không thống nhất nhau, đồng thời cũng không có chứng cứ chứng minh việc ông U, bà N yêu cầu chị T sửa xe và họ trả chi phí, nên không căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu đòi trả tiền sửa xe xủa chị T. Sau khi va quẹt chị T mang xe đi sửa mà không có ông U, bà N đi cùng để xác định thiệt hại. Hóa đơn sửa chữa xe của cửa hàng G ngày 21/8/2017 do chị T cung cấp gồm nhiều loại phụ tùng phải thay thế nhưng chị T không chứng minh được số phụ tùng sửa xe là do va quẹt xe với Dương Văn H mà ra số tiền 3.77.0000đồng, nên việc chị T yêu cầu ông U, bà N, H trả tiền sửa xe là không có căn cứ chấp nhận. Do vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại số tiền sửa xe của chị T là có căn cứ nên giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[2] Tại phiên tòa, chị T đề nghị Hội đồng xét xử thu thập chứng cứ là biên bản hòa giải tại Công an xã K, bởi chị T cho rằng sau khi việc va quẹt xe giữa chị và Dương Văn H chị có gởi đơn đến Công an xã K khiếu nại, Công an xã K có hòa giải và đề nghị các đương sự thỏa thuận về số tiền sửa xe của chị T. Theo đó ông U, bà N đồng ý bồi thường chi phí sửa xe cho chị T 2.000.000đồng, phần chị T chịu 1.770.000đồng chứ không có căn cứ Dương Văn H có lỗi gây thiệt hại cho chị T. Do vậy, yêu cầu này của chị T là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán chủ tọa, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị không chấp nhận kháng cáo của chị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án thành phố S. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên chị T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 148, Khoản 1 Điều 308, Điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thanh T yêu cầu ông Dương Văn U, Dương Văn H và Võ Thị N bồi thường thiệt hại số tiền sửa xe là 3.770.000đồng.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 34/2018/DS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố S.

- Án phí dân sự sơ thẩm chị T phải nộp 300.000đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai số 01398 ngày 31/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S (chị T đã nộp xong).

- Án phí dân sự phúc thẩm chị T phải nộp 300.000đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai số 0004781 ngày 22/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S (chị T đã nộp xong).

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- Phòng KTNV và THA;
- VKSND Tỉnh;
- TAND Tp. S;
- Chi cục THADS Tp. S;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS x.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Vĩnh**